

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/HS-ST
Ngày: 08 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Quốc Huy.

Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quốc Định và bà Lê Thị Thu Hiền.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Nhật Trung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Đỗ Việt Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên toà số: 12/2021/HSST-QĐ ngày 13 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

Phạm Duy A, sinh năm 1973 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn 1, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Duy S và bà Đỗ Thị T; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: - Năm 1997 bị Công an huyện Lý Nhân xử phạt hành chính về hành vi “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”;

- Ngày 27/9/2006, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh Hà Nam ra Quyết định 1626/QĐ-CTUB áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, thời gian cai nghiện là 24 tháng.

- Ngày 21/01/2014, bị Toà án nhân dân huyện Từ Liêm, Thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” chấp hành xong hình phạt ngày 28/9/2014.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/11/2020 đến ngày 18/11/2020 chuyển tạm giam; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Duy A: Luật sư Đặng Ngọc T1 - Công ty Luật TNHH B - Chi nhánh Hà Nam thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; địa chỉ: Số nhà 30, ngõ 144 đường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Ông Đặng Hồng T, sinh năm 1966; nơi cư trú: Đội 9, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

+ Bà Đỗ Thị T, sinh năm 1949; nơi cư trú: Thôn 1, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; có mặt.

+ Chị Phạm Thu H, sinh năm 1979; nơi cư trú: PH503, tổ dân phố số 01, phường T, quận N, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Bảo T2; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 09/11/2020, Đặng Hồng T gọi điện thoại cho Phạm Duy A hỏi mua ma túy về sử dụng, Duy A đồng ý và hẹn gặp nhau tại khu vực ngã ba thuộc thôn 1, xã Nhân Khang, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam. Sau đó, Đặng Hồng T thuê xe ôm đến điểm hẹn còn Phạm Duy A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 90H4- 9712 đến gặp T để bán ma túy. Đến nơi, T nói “*để cho anh một cái hai trăm*” đồng thời đưa 200.000 đồng, Duy A cầm tiền rồi đưa cho T 01 gói ma túy và cho T 10.000 đồng. Sau khi bán ma túy, Duy A điều khiển xe mô tô về đến cổng nhà mình vào lúc 16 giờ cùng ngày tại thôn 1, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam thì bị tổ công tác của Công an huyện Lý Nhân phối hợp với Công an xã N kiểm tra hành chính, thu giữ trong túi áo khoác bên phải, trước ngực của Phạm Duy A đang mặc có 11 gói nilon màu xanh, bên trong là các gói giấy màu trắng có dòng kẻ, đều chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.

Ngoài ra còn thu giữ của Phạm Duy A 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG đã qua sử dụng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02; 01 (một) chứng minh thư nhân dân mang tên Phạm Duy A; số tiền 11.473.000 đồng và 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 90H4-9712.

Đến khoảng 17 giờ 10 phút cùng ngày tại khu vực thôn 1, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam, tổ công tác của Công an huyện Lý Nhân phối hợp cùng Công an xã N phát hiện Đặng Hồng T đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại vệ đường. Lực lượng Công an đã yêu cầu T dừng ngay hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời kiểm tra hành chính đối với T. Quá trình kiểm tra phát hiện thu giữ trên nền đường bê tông ngay cạnh chỗ T đang đứng gồm: 01 (một) bơm kim tiêm loại xi lanh nhựa đã qua sử dụng; 01 (một) ống thủy tinh NOVOCAIN có thể tích 2ml; 01 (một) mảnh giấy, loại giấy in, trên có các chữ in màu đen, kích thước (3,5x4)cm và 01 (một) mảnh giấy nilon màu xanh không

rõ hình. Các vật chứng thu giữ được niêm phong trong phong bì ký hiệu lần lượt từ VV01 đến VV03.

Ngoài ra còn thu trong túi áo khoác T đang mặc 18 (mười tám) tờ vé số lô tô Hà Nam, loại vé 2.000 đồng, mở thưởng ngày 09/11/2020; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã qua sử dụng và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, được niêm phong trong các phong bì ký hiệu từ VV04 đến VV06.

Khám xét khẩn cấp nhà Phạm Duy A thu giữ 11 (mười một) mảnh giấy màu trắng, đều có kích thước (4x5)cm, trên mặt các tờ giấy đều có dòng kẻ được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX01; 02 (hai) lưỡi dao lam màu trắng đã qua sử dụng được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX02.

Tại bản kết luận giám định số 217/PC09-MT ngày 14/11/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, kết luận:

“ - Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,798g (Không phải bảy trăm chín tám gam), loại: Heroine;

- 02 (hai) lưỡi dao lam màu trắng trong phong bì ký hiệu KX02 gửi giám định có bám dính ma túy, loại Heroine;

- 01 (một) xilanh nhựa màu trắng trong phong bì ký hiệu VV01 gửi giám định có bám dính ma túy, loại: Heroine;

- 01 (một) mảnh giấy màu trắng trong phong bì ký hiệu VV03 gửi giám định có bám dính ma túy, loại: Heroine;

- 01 (một) mảnh nilon màu xanh trong phong bì ký hiệu VV03 gửi giám định không bám dính ma túy, loại: Heroine.”

Tại Bản kết luận giám định số 05/PC09-CH ngày 16/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, kết luận:

“ - 08 (tám) mảnh giấy ký hiệu A12, A17, A18, A19, A20, A21, A22 và A23 được cắt ra từ một mảnh giấy; 03 (ba) mảnh giấy ký hiệu A13, A14, A15 được cắt ra từ một mảnh giấy;

- 02 (hai) mảnh giấy ký hiệu A3, A4 được cắt ra từ một mảnh giấy;

- 03 (ba) mảnh giấy ký hiệu A1, A2 và A10 được cắt ra từ một mảnh giấy. Không đủ cơ sở kết luận mảnh giấy ký hiệu từ A5 đến A9, A11 và A16 có được cắt ra từ cùng mảnh giấy hay không.”

Về nguồn gốc số ma túy: Ban đầu Phạm Duy A khai mua của người đàn ông tên T1 (có bố đẻ tên là D) ở xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam. Quá trình điều tra, Nguyễn Bảo T, sinh năm 1970, trú tại thôn 2, xã N, huyện L không thừa nhận đã bán ma túy cho Phạm Duy A. Sau đó, Phạm Duy A lại thay đổi lời khai và khai mua của một người đàn ông khoảng 40 đến 45 tuổi đầu đội mũ bảo hiểm, đeo khẩu trang (không biết tên, địa chỉ) ở khu vực gầm cầu vượt Liêm Tuyền, thành

phổ Phũ Lý, tỉnh Hà Nam với số tiền 1.440.000 đồng, được 12 gói ma túy (Heroin) mục đích để sử dụng và bán cho các con nghiện.

Đặng Hồng T khai nhận ngoài lần mua ma túy của Phạm Duy A vào ngày 09/11/2020 thì trước đó khoảng 10 giờ các ngày 08, 09 tháng 11 năm 2020, T còn mua ma túy loại Heroin của Phạm Duy A hai lần, mỗi lần mua là 200.000 đồng/01 gói để về sử dụng.

Vật chứng của vụ án:

- Công an huyện Lý Nhân đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA DREAM mang biển kiểm soát 90H4-9712 và số tiền 10.000.000 đồng cho bà Đỗ Thị T là chủ sở hữu (là mẹ đẻ bị cáo Phạm Duy A).

- 04 (bốn) phong bì niêm phong số 217/PC09-MT và 01 phong bì niêm phong số 05/PC09-CH của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hà Nam là mẫu vật hoàn trả sau giám định; số tiền 1.483.000 đồng; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Phạm Duy A; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG; 01 (một) ống thủy tinh NOVOCAIN, 18 tờ vé xổ số lô tô Hà Nam loại 2.000đ mở thưởng ngày 09/11/2020 được chuyển đến Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Lý Nhân để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKSLN ngày 01/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Phạm Duy A về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Sau khi công bố bản cáo trạng, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, thay đổi quan điểm truy tố về khung hình phạt đối với bị cáo. Cụ thể, sau khi xem xét hành vi bị cáo Phạm Duy A đã thực hiện, đối chiếu với quy định pháp luật, đề nghị truy tố bị cáo Phạm Duy A về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; đề nghị áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Duy A từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù; hình phạt bổ sung đề nghị phạt tiền bị cáo từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước và hướng xử lý vật chứng, án phí vụ án theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Phạm Duy A khai nhận: Viện kiểm sát huyện Lý Nhân thay đổi quan điểm truy tố bị cáo từ khung hình phạt quy định tại khoản 2 xuống khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, bị cáo hoàn toàn nhất trí và không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì mà xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt.

- Quan điểm của người bào chữa: Bị cáo Phạm Duy A là người nghiện ma túy, mục đích phạm tội là để có tiền mua ma túy sử dụng. Ngày 09/11/2020,

Phạm Duy A mới bán được một gói ma túy cho Đặng Hồng T, sau đó bị lực lượng Công an bắt giữ. Viện kiểm sát huyện Lý Nhân thay đổi quan điểm truy tố Phạm Duy A về tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là phù hợp. Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có ông ngoại là Đỗ Huy R là liệt sĩ, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, bố đẻ bị cáo là ông Phạm Duy S được Bộ giáo dục đào tạo tặng Huy chương vì sự nghiệp giáo dục, đề nghị giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo sớm được trở về địa phương hoà nhập cộng đồng. Về phần hình phạt bổ sung, bị cáo là người nghiện ma túy, bản thân không có công việc thu nhập, nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Đỗ Thị T không có ý kiến gì về hành vi của bị cáo, xin Toà án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về gia đình để làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo và những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Phạm Duy A tại phiên tòa là phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu được, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 09/11/2020, tại trục đường bê tông thuộc thôn 1, xã Nhân Khang, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam. Phạm Duy A đã bán trái phép cho Đặng Hồng T sinh năm 1966, trú tại đội 9, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam 01 (một) gói ma túy, loại Heroine với giá 200.000 đồng, sau khi bán ma túy cho T, Duy A điều khiển xe trên đường về nhà thì bị lực lượng Công an huyện Lý Nhân bắt quả tang, thu giữ trong túi áo khoác bị cáo đang mặc trên người 0,798g (*Không phải bảy trăm chín tám gam*) ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

Hành vi nêu trên của Phạm Duy A đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam thay đổi quan điểm truy tố về khung hình phạt đối với bị cáo Phạm Duy A

từ điểm d khoản 2 xuống khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy, Ngày 09/11/2020, sau khi trao đổi với Đặng Hồng T, bị cáo điều khiển xe đến chỗ hẹn bán cho T 01 gói ma túy, sau khi bán ma túy cho T xong bị cáo điều khiển xe về đến cổng nhà thì bị bắt, như vậy diễn biến vụ án là liên tục về mặt thời gian, bị cáo mới thực hiện hành vi bán ma túy một lần cho Đặng Hồng T và bị bắt giữ ngay sau đó. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát huyện Lý Nhân thực hành quyền công tố tại phiên tòa thay đổi quan điểm truy tố Phạm Duy A về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là phù hợp, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Duy A là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh, trật tự địa phương gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có nhân thân xấu vì vậy phải xử phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể cải tạo được bị cáo, đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung.

- *Về nhân thân*: Bị cáo đã bị đưa đi cai nghiện bắt buộc và bị kết án về tội “*Trộm cắp tài sản*” nhưng đã được xóa tích, những tình tiết này cần xem xét khi áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo.

- *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông ngoại là Đỗ Huy R là liệt sĩ, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, bố đẻ là ông Phạm Duy S được Bộ giáo dục đào tạo tặng Huy chương vì sự nghiệp giáo dục, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi bị cáo đã thực hiện, các tình tiết liên quan đến vụ án, quan điểm truy tố của đại diện Viện kiểm sát, ý kiến của bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt tù cho bị cáo, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải, đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo sớm được trở về hoà nhập cộng đồng xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội nhằm mục đích thu lợi bất chính nên cần phải phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Tuy nhiên cũng xem xét hoàn cảnh, điều kiện của bị cáo để áp dụng mức phạt cho phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 04 (bốn) phong bì niêm phong số 217/PC09-MT và 01 phong bì niêm phong số 05/PC09-CH của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hà Nam là mẫu vật hoàn trả sau giám định thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu và tiêu hủy.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA thu giữ của Đặng Hồng T và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG thu giữ của Phạm Duy A mà T và A đã sử dụng để liên lạc giao dịch mua, bán ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 (một) ống thủy tinh NOVOCAIN, 18 tờ vé xổ số lô tô Hà Nam loại 2.000đ mở thưởng ngày 09/11/2020 (đã xác định không trúng thưởng), không có giá trị sử dụng, T không có yêu cầu nhận lại, nên tịch thu và tiêu hủy.

- Số tiền 1.483.000 đồng thu giữ của Phạm Duy A có 200.000 đồng là tiền bán ma túy cho Đặng Hồng T mà có nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền này; số tiền còn lại 1.283.000 đồng là tài sản của Phạm Duy A không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại bị cáo nhưng quản lý để bảo đảm thi hành án.

- 01 chứng minh thư nhân dân số 168135250 mang tên Phạm Duy A, là giấy tờ tùy thân nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc số ma túy thu giữ, bị cáo Phạm Duy A khai mua của một người lạ mặt cầu vượt Liêm Tuyền, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam nhưng không biết địa chỉ của người này. Công an huyện Lý Nhân đã tiến hành xác minh do chỉ có lời khai duy nhất của bị cáo, do đó không có căn cứ để xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

- Một chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA DREAM, BKS 90H4-9712. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bà Đỗ Thị T là mẹ đẻ của bị cáo, bà T không biết việc bị cáo mượn chiếc xe mô tô của mình đi bán ma túy nên Công an huyện Lý Nhân đã trả lại chiếc xe trên cho bà Đỗ Thị T là phù hợp.

- Đối với số tiền 10.000.000 đồng là tài sản hợp pháp của chị Phạm Thu H gửi Phạm Duy A cầm hộ để đưa cho mẹ là Đỗ Thị T, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Công an huyện Lý Nhân đã trả lại cho bà Đỗ Thị T số tiền này là đúng pháp luật.

- Đối với Đặng Hồng T sinh năm 1966, trú tại đội 9, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam. Ngày 09/11/2020, T đã có hành vi mua 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng của Phạm Duy A, tuy nhiên khi lực lượng Công an phát hiện T đã sử dụng hết số ma túy vừa mua được nên Công an huyện Lý Nhân đã Quyết định xử phạt hành chính đối với Đặng Hồng T là đúng pháp luật.

- Quá trình điều tra, Đặng Hồng T còn khai nhận trước đó khoảng 10 giờ các ngày 08, 09 tháng 11 năm 2020, Thái còn mua ma túy loại Heroin của Phạm Duy A hai lần, mỗi lần mua là 200.000 đồng/01 gói để về sử dụng. Căn cứ lời

khai của T, cơ quan điều tra đấu tranh nhưng Phạm Duy A không thừa nhận, ngoài lời khai của T không có tài liệu, chứng cứ gì nên không có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Duy A phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Phạm Duy A 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/11/2020.

2. Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251, Điều 35 Bộ luật hình sự. Phạt tiền bị cáo Phạm Duy A 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*) nộp ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu và tiêu huỷ: 01 (một) ống thủy tinh NOVOCAIN, 04 (bốn) phong bì niêm phong số 217/PC09-MT và 01 phong bì niêm phong số 05/PC09-CH của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hà Nam là mẫu vật hoàn trả sau giám định và 18 tờ vé xổ số lô tô Hà Nam loại 2.000đ, mở thưởng ngày 09/11/2020.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: Số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*), 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA thu giữ của Đặng Hồng T và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG thu giữ của Phạm Duy A.

- Trả lại cho Phạm Duy A số tiền 1.283.000 (*Một triệu hai trăm tám mươi ba nghìn*) đồng và 01 chứng minh thư nhân dân số 168135250 mang tên Phạm Duy A. Nhưng tiếp tục quản lý số tiền đã tuyên trả cho bị cáo để bảo đảm thi hành án dân sự.

(Các vật chứng nêu trên có đặc điểm, tình trạng, số hiệu được ghi trong biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 03/02/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Lý Nhân và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lý Nhân và Ủy nhiệm chỉ số 05 ngày 04/02/2021).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Duy A phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo bản án: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại giam CA tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo; đương sự;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Quốc Huy